

VẤN ĐỀ PATTANI VÀ NHỮNG GIẢI PHÁP CỦA THÁI LAN ĐỂ GIẢI QUYẾT XUNG ĐỘT

TRÌNH MUU*
NGUYỄN KIM MINH**

Như chúng ta đã biết, Thái Lan là một trong số những quốc gia Đông Nam Á đã và đang phải đối mặt với nạn khủng bố do những căng thẳng về vấn đề dân tộc và sắc tộc gây ra ở khu vực bốn tỉnh miền Nam nơi có đa số cư dân Mã Lai theo đạo Hồi sinh sống. Chỉ tính từ tháng 1-2004 khi vấn đề Pattani bùng phát trở lại cho đến hết năm 2005, nạn bạo lực khủng bố ở khu vực này đã làm cho ít nhất hơn 1.000 người thiệt mạng, chưa kể những tổn thất nặng nề về kinh tế và những ảnh hưởng về chính trị xã hội, an ninh quốc phòng. Thời gian gần đây, vấn đề Pattani đã tạm lắng xuống do dư luận trong nước cũng như quốc tế đang dồn sự chú ý vào những rắc rối diễn ra trên chính trường Thái Lan. Tuy nhiên, vấn đề Pattani vẫn chưa kết thúc và không có gì đảm bảo rằng nó sẽ không bùng phát trở lại trong tương lai.

Vậy thực chất vấn đề miền Nam Thái Lan là gì? Nạn khủng bố bạo lực ở đây chỉ đơn thuần là những phản ứng của người Mã Lai Hồi giáo do bất mãn với chính phủ hay đó là một hình thức đấu tranh cho một mục tiêu khác cao hơn là ly khai và Chính phủ Thái Lan đã làm gì để giải quyết vấn đề này? Trong phạm vi của bài viết, chúng ta hãy thử tìm lời giải cho những câu hỏi đó.

1. Pattani - điểm nóng không dễ giải quyết của Thái Lan

Pattani là vùng đất ở tận cùng Đông Nam của Thái Lan. Địa bàn trung tâm của khu vực Pattani truyền thống bao gồm ba tỉnh hiện nay là Pattani, Yala, Narathiwat. Dân cư trong khu vực này chủ yếu là người Mã Lai theo đạo Hồi, mặc dù chỉ rất ít so với toàn bộ người Thái theo Phật giáo nhưng lại là dân tộc đa số ở khu vực này. Theo lịch sử truyền khẩu về cội nguồn của Vương quốc Pattani thì vương quốc này được hình thành từ thế kỷ thứ XIV từ những người Mã Lai định cư ở vùng ven biển thuộc tỉnh Pattani hiện thời và là một trong số những quốc gia đầu tiên trong khu vực đã gia nhập đạo Hồi. Đến thế kỷ XVII, triều đại Chakari của người Thái theo Phật giáo đã áp đặt được sự kiểm soát của mình đối với người Mã Lai ở Pattani và sáp nhập vào Vương quốc Xiêm. Từ đây Xiêm bắt đầu thi hành các chính sách bảo hộ đối với người Mã Lai. Đầu thế kỷ XIX, để tăng cường sự kiểm soát của chính quyền trung ương, Pattani được chia thành bảy tiểu vương quốc, mỗi tiểu vương quốc do một Raja người Mã Lai được chỉ định đứng ra cai quản dưới quyền chỉ đạo chung của một viên quan người Xiêm.

* PGS.TS. Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh
** Học viện Chính trị Quốc gia Hồ Chí Minh

Có thể nói, ngay từ sau khi áp đặt được sự kiểm soát đối với Pattani, lịch sử quan hệ giữa người Mã Lai ở Pattani và chính quyền Xiêm là quan hệ giữa một bên luôn tìm cách áp đặt sự kiểm soát chặt chẽ của chính quyền và bên kia là sự kháng cự trường kỳ chống lại những cố gắng áp đặt đó. Vào những năm 1832 - 1838 đã có những cuộc khởi nghĩa do những người Hồi giáo ở Pattani lãnh đạo nổ ra chống lại Xiêm. Năm 1890, một cơ cấu hành chính thống nhất được áp dụng trên toàn lãnh thổ Xiêm. Theo đó, những người lãnh đạo ở Pattani được đưa vào bộ máy công chức Xiêm. Năm 1907, bảy bang Mã Lai được hợp nhất vào một đơn vị gọi là Monthon Pattani và sau đó lại được chia thành bốn tỉnh là Pattani, Narathiwat, Yala và Saiburi. Từ 1890 đến 1832, nhiều cuộc nổi dậy của người Mã Lai ở Pattani đã nổ ra. Sau cách mạng Xiêm 1932, chế độ quân chủ lập hiến ở Thái Lan được thành lập. Hàng loạt các biện pháp nhằm đồng hóa người Mã Lai đã được thi hành, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, văn hóa trong đó có việc bắt buộc dùng tiếng Thái trong các trường học, kể cả trường Hồi giáo và buộc tất cả học sinh dù thuộc dân tộc nào cũng phải học luân lý Phật giáo, lịch sử và ngôn ngữ Thái. Chính sách đồng hóa được thực hiện một cách ráo riết vào những thời kỳ chế độ quân sự của Phibun cầm quyền (1938-1944 và 1947-1957). Vào năm 1944, Chính phủ Thái Lan đã cho thi hành một số chính sách nhằm nêu cao tính thống nhất và duy nhất của bản sắc sắc tộc và dân tộc Thái. Những chính sách này đã đánh mạnh vào tình cảm dân tộc và tôn giáo của người Mã Lai Hồi giáo ở Thái Lan. Đặc biệt, việc hủy bỏ cơ quan luật pháp Hồi giáo, bỏ việc áp dụng luật Hồi giáo đối với vấn đề hôn nhân và thừa kế, cấm ngày lễ thứ sáu hàng tuần... đã thật sự làm bùng lên sự phẫn nộ của người Mã Lai Hồi giáo.

Sau khi Chiến tranh thế giới lần thứ Hai kết thúc, tiến trình phi thực dân hóa diễn ra rộng khắp ở khu vực Đông Nam Á cùng với sự ra đời của hàng loạt các quốc gia mới sau khi tuyên bố độc lập thoát khỏi ách thống trị của chủ nghĩa thực dân phương Tây. Thêm vào đó, sự trỗi dậy của chủ nghĩa dân tộc Mã Lai ở Malaixia và Indonesia đã tác động mạnh mẽ đến tư tưởng của người Mã Lai. Nguyên vọng phục hồi lãnh thổ của người Mã Lai Hồi giáo ở miền Nam Thái Lan trở nên rõ ràng hơn. Tháng 11-1945, giới lãnh đạo người Mã Lai ở Pattani đã gửi cho Bộ trưởng thuộc địa Anh một bản kiến nghị nêu rõ những bất mãn của người Mã Lai Hồi giáo đối với Chính phủ Thái Lan và yêu cầu có được sự giúp đỡ để "giải thoát họ khỏi bàn tay của Xiêm". Tiếp đó, đến năm 1947, Haji sulong - người đứng đầu hội đồng Hồi giáo tỉnh Pattani trao cho Chính phủ Thái Lan một bản tuyên bố với bảy yêu cầu trong đó có đặt vấn đề về quyền tự trị chính trị cho người Mã Lai ở Pattani. Những yêu cầu của giới lãnh đạo Hồi giáo ở Pattani đã không thể được Chính phủ Thái Lan chấp nhận vì nó đi quá xa với mong muốn của người Thái về một quốc gia "Đại Thái". Tuy nhiên, Thái Lan cũng đã có một số những nhượng bộ chủ yếu về mặt tôn giáo.

Khi P'bun trở lại nắm quyền, mức độ phản đối của người Mã Lai ở Pattani đối với chính quyền trung ương đã tăng lên, đặc biệt là sau khi chính quyền Thái bắt giữ Haji sulong. Nhiều cuộc biểu tình đã nổ ra, nhiều người Mã Lai Hồi giáo đã chạy sang tỵ nạn ở Malaixia. Tình hình đó khiến Chính phủ Thái Lan một mặt tăng cường dùng vũ lực để đàn áp các hoạt động chống đối, mặt khác đã cho thi hành một số chính sách mang tính chất nhượng bộ đối với người Mã Lai Hồi giáo. Một số biện pháp cụ thể đã được thực thi như cải thiện bộ máy hành chính và kinh tế của Pattani bao gồm

việc khuyến khích người Hồi giáo tham gia vào bộ máy chính quyền, bổ nhiệm một số quan chức của chính phủ là người Hồi giáo, quy định các quan chức Thái khi đi nhậm chức ở các tỉnh Hồi giáo phải am hiểu phong tục tập quán và lối sống của người Hồi giáo, xây dựng một số công trình hạ tầng phục vụ cho việc phát triển kinh tế ở khu vực này. Về mặt tôn giáo, chính phủ đảm bảo việc tôn trọng tự do tín ngưỡng tôn giáo, ngày thứ sáu hàng tuần được công nhận là ngày lễ chung của các tỉnh Hồi giáo, luật Hồi giáo về hôn nhân và thừa kế được thừa nhận... Chính sách đàn áp cùng với những nhượng bộ của Chính phủ Thái Lan đã phần nào làm nản chí bộ phận người Mã Lai Hồi giáo cổ chủ trương ly khai. Tuy thế nó cũng không làm cho người Mã Lai Hồi giáo hết mặc cảm và lo sợ trong việc bảo vệ bản sắc Mã Lai Hồi giáo của mình trước những cố gắng của chính phủ nhằm hội nhập người Mã Lai Hồi giáo vào gia đình dân tộc Thái.

Những năm thuộc thập kỷ 60 và 70 của thế kỷ XX, Pattani chứng kiến sự bùng phát của các hoạt động chống chính phủ cùng với sự ra đời của các tổ chức chính trị của người Mã Lai có khuynh hướng ly khai hoặc nửa ly khai. Đầu tiên là mặt trận dân tộc giải phóng Pattani (BNDP) được thành lập từ năm 1949 nhưng hoạt động của nó chỉ thật sự gây được sự chú ý vào những năm 1960 và đầu những năm 1970. Tiếp đó là tổ chức Mặt trận dân tộc cách mạng (BRN) thành lập năm 1960 dưới sự lãnh đạo của một cựu giáo viên Hồi giáo với mục tiêu thành lập một quốc gia độc lập. Tổ chức có thế lực và ảnh hưởng nhất là Mặt trận giải phóng thống nhất Pattani (POULO) thành lập năm 1968 do Tengku Bira lãnh đạo với mục tiêu đấu tranh thành lập quốc gia Pattani Hồi giáo.

Bên cạnh việc tổ chức các hoạt động vũ trang như tấn công vào các cơ sở công cộng, trường học, ga xe lửa, đồn cảnh sát... các tổ chức ly khai còn có các hoạt động chính trị như rải truyền đơn lên án chính sách đồng hóa và đàn áp của Chính phủ Thái Lan, kêu gọi các tổ chức quốc tế giúp đỡ... Mặc dù các hoạt động chống chính phủ trung ương trở nên thường xuyên và đỉnh điểm ở vào những năm cuối thập kỷ 60 đến giữa thập kỷ 70, nhưng những lực lượng theo đuổi chủ trương ly khai chưa bao giờ đạt được mục đích của mình. Thất bại đó một phần do quan điểm và những biện pháp cứng rắn của Chính phủ Thái Lan, mặt khác do không nhận được sự ủng hộ, giúp đỡ của dư luận quốc tế, đặc biệt là của thế giới Hồi giáo.

2. Những giải pháp của Chính phủ Thái Lan để giải quyết vấn đề Pattani hiện nay

Trong suốt những thập kỷ cuối cùng của thế kỷ XX, sự chống đối của người Mã Lai Hồi giáo vẫn tiếp tục diễn ra ở miền Nam Thái Lan nhưng chỉ ở quy mô lẻ tẻ và chủ yếu là các hoạt động vũ trang mang tính chất du kích. Chỉ đến những năm đầu của thế kỷ XXI, do tác động của các nhân tố trong, ngoài đặc biệt là sự kiện Đông Timo thành công trong việc ly khai khỏi Indônêxia mà các hoạt động này lại bùng phát trở lại, nhất là trong năm 2004 và 2005.

Sự kiện đánh dấu sự bùng phát trở lại của các hành động chống đối bằng nạn bạo lực khủng bố là vụ ngày 2-4-2004 khi một nhóm dân quân Hồi giáo tấn công vào một đồn cảnh sát ở Narathiwat giết chết 5 nhân viên cảnh sát và cướp đi hơn 300 khẩu súng, cùng lúc đó đã có 18 ngôi trường ở khu vực này bị đốt cháy. Liên tiếp trong thời gian sau, rất nhiều các vụ tấn công khủng bố, giết người khác với tính chất nghiêm trọng

tăng lên, tiếp tục xảy ra gây nên tình trạng hết sức đáng lo ngại ở khu vực bốn tỉnh miền Nam.

Ban đầu, Chính phủ Thái Lan chỉ coi các vụ bạo loạn xảy ra là kết quả của những xung đột giữa các nhóm có lợi ích khác nhau ở khu vực như buôn lậu, buôn bán vũ khí, ma túy... Thời gian sau những vụ bạo loạn tiếp tục xảy ra với cường độ cao và tính chất nghiêm trọng khiến Chính phủ Thái Lan phải đánh giá lại vấn đề và đã phải chú ý hơn đến nỗi bất bình của người Mã Lai Hồi giáo ở khu vực này. Tuy nhiên, Chính phủ Thái Lan vẫn khẳng định không có xung đột sắc tộc, tôn giáo và không có vấn đề ly khai của người Mã Lai Hồi giáo. Những vụ đánh bom phá hoại, giết người nhằm vào các địa điểm công cộng như trường học, chùa chiền, trại lính... chỉ là hành động của một nhóm Hồi giáo quá khích. Ngay cả khi POULO đứng ra nhận trách nhiệm về các hành động khủng bố thì Chính phủ Thái Lan cũng chỉ coi tổ chức này là tập hợp của những kẻ nổi loạn chứ không phải là tổ chức chính trị đại diện cho người Mã Lai Hồi giáo đấu tranh đòi ly khai. Có thể nói quan điểm của chính phủ là hết sức cứng rắn và nhất quán. Kiên quyết đấu tranh để loại bỏ các phần tử "Hồi giáo quá khích" là ưu tiên số một của Thái Lan lúc đó.

Suốt hai năm 2004 và 2005, chính sách mà Thái Lan đưa ra để giải quyết vấn đề miền Nam kể từ khi nó bùng phát trở lại được gọi là chính sách "quả dấm sắt và găng tay nhung". Một mặt tăng cường các hành động quân sự để trấn áp và mặt khác là thúc đẩy các giải pháp phát triển kinh tế văn hóa xã hội, tạo lòng tin của người Mã Lai Hồi giáo đối với chính phủ.

Ngay sau khi xảy ra các sự kiện đẫm máu trong tháng 1-2004, Thủ tướng Thái Lan Thaksin đã đi thị sát ở các tỉnh miền

Nam và tháng 2-2004 đã đưa ra ba giải pháp cấp bách: Một là, thay đổi ngay các quan chức địa phương; Hai là, lập lại trật tự và an ninh ở các trường học Hồi giáo; Ba là, lập chiến lược phát triển kinh tế miền Nam trong giai đoạn 3 năm. Nhiều chương trình, dự án ưu tiên phát triển kinh tế miền Nam được đưa ra như phát triển cơ sở hạ tầng, tạo việc làm; phát triển nông nghiệp, thúc đẩy phát triển du lịch và thương mại địa phương; phát triển nguồn nhân lực, tăng cường cơ hội giáo dục và tạo việc làm cho thanh niên, phụ nữ... Mục tiêu của các chương trình, dự án này đặt ra là nâng cao khả năng tiếp cận, tăng cường sự hiểu biết lẫn nhau và thúc đẩy phát triển. Chính phủ Thái Lan hy vọng các biện pháp xây dựng và củng cố lòng tin và sự hợp tác của cộng đồng Hồi giáo với chính phủ là giải pháp quan trọng giúp nhanh chóng ổn định tình hình. Bất chấp những nỗ lực của chính phủ, trong tháng 3 và tháng 4 nhiều vụ tấn công của người Hồi giáo đã liên tiếp xảy ra mà đỉnh điểm của nó là ngày 28-4-2004. 10 trạm cảnh sát, đồn biên phòng tại 3 tỉnh Yala, Songkhla và Pattani đồng loạt bị tấn công. Do có sự chuẩn bị đề phòng từ trước nên các lực lượng an ninh Thái Lan đã thắng tay trấn áp. Trong các cuộc giao tranh giữa các phần tử gây bạo loạn và lực lượng an ninh đã có 127 người thiệt mạng trong đó có 5 nhân viên an ninh Thái.

Cuối tháng 5/2004 sau nhiều cuộc thị sát ở khu vực miền Nam, Thủ tướng Thaksin và nội các của ông đã đưa ra kế hoạch củng cố hòa bình cho miền Nam Thái Lan. Kế hoạch này nhấn mạnh đến các biện pháp như cố gắng tránh các hoạt động có thể dẫn đến bạo lực, loại bỏ mầm mống gây mâu thuẫn, phân biệt, đối xử bất bình đẳng mang tính chất dân tộc, tôn giáo đồng thời đập tan những nhóm phản động có thể lực; tôn trọng lối sống, truyền thống địa phương, giảm khoảng

cách giữa những người theo tôn giáo tín ngưỡng khác nhau làm cho văn hóa Hồi giáo trở thành một bộ phận của xã hội Thái Lan; khuyến khích sự phát triển kinh tế và nâng cao mức sống của nhân dân, cố gắng tạo ra sự hiểu biết và hợp tác để cư dân thuộc các tôn giáo, sắc tộc khác nhau được bình đẳng và tự do trong xã hội Thái Lan; sử dụng công tác tình báo và các hoạt động tâm lý một cách liên tục để giúp giải quyết vấn đề.

Những chính sách của Chính phủ Thái Lan đã không đem lại kết quả mong muốn. Vào rạng sáng ngày 25-10 có 200 người Hồi giáo tổ chức biểu tình ở đồn Tak Bai tỉnh Narathiwat đòi trả tự do cho 6 người Hồi giáo bị bắt giữ. Tối trưa, số người tham gia biểu tình đã lên đến 2.000 người. Lực lượng an ninh đã dùng các biện pháp mạnh để giải tán cuộc biểu tình và đã có 6 người bị bắn chết, 17 người khác bị thương. Sự việc không dừng lại ở đó và điều tồi tệ nhất đã xảy ra: có 78 người tham gia biểu tình đã bị chết ngạt trong những chiếc xe tải quân sự trên đường đưa đến căn cứ quân sự ở Pattani. Vụ việc này khiến Chính phủ Thái Lan bị lên án ở nhiều nơi, đặc biệt trong thế giới Hồi giáo và có nguy cơ làm trầm trọng hơn vấn đề miền Nam. Tổ chức POULO đã kêu gọi sẽ huy động mọi phương tiện để “chiến đấu giải phóng mảnh đất Pattani thoát khỏi những kẻ thực dân Thái”. Để xoa dịu dư luận, chính phủ đã trả tự do cho hầu hết những người bị bắt giữ, bồi thường cho những gia đình nạn nhân bị thiệt mạng và hứa hẹn sẽ tăng các khoản chi của chính phủ để cải thiện việc làm, giáo dục và nâng cao mức sống cho người dân trong khu vực. Chính phủ Thái Lan vẫn khẳng định rằng vụ biểu tình và những gì đang xảy ra ở miền Nam chỉ là vấn đề liên quan tới thực thi pháp luật, không liên quan tới chủ nghĩa ly khai, không dính líu tới khủng bố khu vực.

Sau vụ Tak Bai, tình hình Nam Thái Lan đã không lắng xuống, các hành động bạo lực vẫn tiếp tục leo thang. Giữa tháng 2-2005, Thủ tướng Thaksin đã đưa ra kế hoạch mới để giải quyết vấn đề miền Nam. Theo đó, chính phủ sẽ phân loại 1.580 ngôi làng ở các tỉnh Yala, Narathiwat và Pattani thành 3 khu vực *đỏ, vàng và xanh*. Thuộc khu vực đỏ gồm 358 làng là những ngôi làng có thiện cảm với các phần tử nổi dậy và không hợp tác với chính phủ sẽ không nhận được bất kỳ sự trợ giúp nào từ các chương trình của chính phủ. Ở những ngôi làng thuộc khu vực màu vàng được cho là có thể có sự hậu thuẫn cho các phần tử chống đối, tuy vẫn nhận được sự giúp đỡ của chính phủ nhưng lực lượng an ninh và quân đội sẽ tăng cường sự giám sát thường xuyên. Tuy nhiên, kế hoạch này đã gặp phải sự phản đối của các tổ chức nhân quyền, của những người đứng đầu hội đồng hồi giáo cấp tỉnh và ngay cả một số chính khách của Thái Lan do lo ngại việc thực thi kế hoạch sẽ dẫn đến phân biệt, kỳ thị và sẽ đẩy người Hồi giáo sang chỗ quá khích.

Trong những nỗ lực để giải quyết vấn đề miền Nam, tháng 3-2005 một Ủy ban hòa giải quốc gia được thành lập với thành phần gồm đông đảo các chính khách, lãnh tụ tôn giáo, các học giả do cựu Thủ tướng Anand Panayachun đứng đầu. Ủy ban này có nhiệm vụ tư vấn giúp chính phủ giải quyết vấn đề miền Nam bằng các biện pháp chính trị và đối thoại. Ủy ban phải đi sâu tìm hiểu đời sống, tâm tư nguyện vọng của người Mã Lai Hồi giáo, chỉ ra những bất cập trong các chính sách của chính phủ đối với miền Nam và từ đó kiến nghị với chính phủ những chính sách cho vùng này. Vào tháng 4-2005, ủy ban này đã công bố một bản báo cáo điều tra về các vụ bạo lực tại miền nam. Trong báo cáo này ngoài việc công bố chính xác những thiệt hại còn nêu rõ trách nhiệm của một số cá nhân và tập thể trong vụ việc ngày

28-4 và 25-10 trong đó có trách nhiệm của Phó Thủ tướng Thái Lan Yongchaiyuch, Tỉnh trưởng Pattani Chantra...

Những nỗ lực của Chính phủ Thái Lan đã không làm giảm bớt các vụ bạo loạn. Ngày 14-7-2005 khoảng 60 dân quân Hồi giáo đã mở cuộc tấn công đồng loạt vào các khu vực công cộng ở Thành phố Yala làm 4 người thiệt mạng và hàng chục người khác bị thương. Vụ việc ngày 14-7 như giọt nước làm tràn ly khiến Chính phủ Thái Lan càng quyết tâm giải quyết vấn đề miền Nam bằng các biện pháp cứng rắn. Ngày 17-7, Thủ tướng Thaksin đã ban bố sắc lệnh điều hành đất nước trong tình trạng khẩn cấp. Sắc lệnh này thay thế cho tình trạng thiết quân luật cục bộ được áp dụng ở 3 tỉnh miền Nam kể từ tháng 1-2004. Nội dung của sắc lệnh này gồm 19 điều cho phép giam giữ trong vòng 30 ngày những kẻ bị tình nghi mà không cần điều tra xét xử; khám xét và tịch thu không cần lệnh của tòa án; thực hiện quản thúc tại gia, kiểm duyệt báo chí, nghe lén điện thoại, đọc trộm thư tín.

Kể từ sau khi ban bố sắc lệnh điều hành đất nước trong tình trạng khẩn cấp cho đến cuối năm 2005, tình hình miền Nam Thái Lan vẫn tiếp tục căng thẳng với các vụ đánh bom, tấn công và cả chặt đầu các nhà sư Phật giáo. Chỉ trong 2 ngày từ 7 đến 9-11-2005 đã xảy ra 20 vụ đánh bom làm chết 5 người và bị thương gần 10 người. Tổ chức POULO đã đứng ra nhận trách nhiệm về tất cả các vụ bạo lực ở miền Nam với với mục đích gây sức ép đòi Chính phủ Thái Lan ngồi vào bàn thương lượng để thảo luận vấn đề tự trị cho người Mã Lai Hồi giáo. Tổ chức này còn đe dọa sẽ biến những xung đột này thành cuộc chiến tranh tôn giáo nếu người Mã Lai ở miền Nam không được chính phủ trao cho quyền tự trị. Tuy nhiên, Chính phủ Thái Lan không hề coi đây là một tổ chức

chính trị mà chỉ là những phần tử Hồi giáo quá khích cần phải kiên quyết trừng trị. Chính phủ Thái Lan cũng đã tuyên bố không thể nói đến vấn đề ly khai, tự trị hay đàm phán với POULO.

Bước sang những tháng đầu năm 2006, tình hình miền Nam Thái Lan có vẻ yên lặng trở lại thế nhưng những gì xảy ra trong năm 2004 và 2005 đã cho thấy tính phức tạp của vấn đề bởi nó không đơn thuần chỉ là hành động vũ trang của các phần tử Hồi giáo quá khích do xung đột lợi ích của một số nhóm người như Chính phủ Thái Lan đã giải thích. Tính chất và mục tiêu của các vụ tấn công đã thể hiện màu sắc của những âm mưu chính trị khi mà tư tưởng ly khai vẫn còn tiềm ẩn ở một bộ phận người Mã Lai Hồi giáo và đặc biệt ký ức về một Vương quốc cổ Hồi giáo Pattani huy hoàng vẫn ám ảnh người Mã Lai ở khu vực này. Hơn nữa, sự tồn tại dai dẳng của tổ chức POULO với mục tiêu ly khai cũng như vai trò của nó trong các hoạt động bạo lực khủng bố thời gian qua đã chứng tỏ rằng tổ chức này có những ảnh hưởng nhất định trong cộng đồng người Mã Lai Hồi giáo ở khu vực miền Nam.

Rõ ràng vấn đề miền Nam Thái Lan chưa thể kết thúc, nguy cơ xung đột vẫn còn tiềm tàng. Nhưng dù với lý do nào đi chăng nữa thì hành động khủng bố và đặc biệt âm mưu của một số lực lượng theo đuổi chủ nghĩa ly khai muốn đấu tranh để tách khỏi Thái Lan là điều không thể chấp nhận được. Bảo vệ độc lập, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ là điều mà bất cứ quốc gia nào cũng phải thực hiện bằng mọi giá. Tuy nhiên, Chính phủ Thái Lan cũng cần phải xem xét để có thể lựa chọn những giải pháp tối ưu nhất giúp giải quyết dứt điểm vấn đề, đặc biệt là xem xét lại chính sách dân tộc và việc giải quyết mối quan hệ dân tộc, tránh vấp phải những sai lầm có thể đẩy người Mã Lai Hồi giáo ở vào thế không thể không chống lại chính phủ.